

VIẾT VỀ KHÓA SỐNG CHUNG QUY HỘI DUYÊN LÀNH TẠI THIỀN VIỆN HAI KHÔNG (28/05/2010 – 30/05/2010)

Khóa sống chung QUY HỘI DUYÊN LÀNH đã chấm dứt và tôi đã trở về lại đời sống thường nhật cả tuần hơn, nhưng niềm vui và những kỷ niệm vẫn còn như mới hôm qua. Nhớ lại lúc anh Hòa, anh Mừng, bác Huệ, bác Khuê, bạn đạo San Jose và tôi trên 3 chiếc xe đến Thiền Viện vào trưa ngày thứ ba 26/5 để mang thực phẩm và những vật dụng cần thiết chuẩn bị đón rước bạn đạo. Trời tháng năm nhưng thời tiết ở Thiền Viện rất lạnh như đang ở trong mùa đông, chúng tôi nhờ được chị Mai cho biết trước nên đã trang bị áo quần cẩn thận. Chúng tôi vừa kịp chuyển đồ đạc vào nhà thì trời đổ mưa, và mưa liên tục như vậy cho đến ngày hôm sau. Thiền Viện suốt hai ngày như chìm trong một màn sương trắng, cảnh vật đẹp như một bức tranh thủy mặc với khói sương lãng đãng, nhưng trong lòng chúng tôi không khỏi lo lắng tự hỏi liệu đến khi bạn đạo khắp nơi hội tụ về, thời tiết có thay đổi không. Chị Mai thường đứng ngắm nhìn trời và xin trời đừng mưa nữa. May mắn thay đến ngày thứ năm 27/5 chỉ còn sót lại những cơn mưa rào, bạn đạo lần lượt đến và được sắp xếp vào “khách sạn Vô Vi” mà anh Trung và anh Tánh vừa mới hoàn chỉnh ngày hôm trước. Các anh Tâm, anh Hùng, anh Hòa trong ban chuyển vận đã đi lại như con thoi giữa phi trường Sacramento và Thiền Viện cách nhau gần 2 giờ xe chạy để đón bạn đạo. Thương các bác lớn tuổi như bác Tảo, bác Bích và các anh chị ở am Cali đã chạy một quãng đường quá dài, lại bị lạc trong đường rừng núi một lúc lâu mới đến được Thiền Viện; bác ở ho dù ngồi xe lăn vẫn không ngại đường xa gặp ghềnh cùng con gái là chị Hồng đến tham dự.

Đến sáng ngày khai mạc, thứ sáu 28/5, thì trời hừng nắng và lễ khai mạc đã được tổ chức ở hội trường ngoài trời. Những cơn mưa đã rửa sạch mọi bụi bặm trên cây lá, trên những con đường đi, trên những mái nhà, trên những sân xi-măng, và tựa như được hóa phép bởi một chiếc đũa thần, rừng núi Hai Không khoác một chiếc áo mới thật xanh tươi, dưới thảm cỏ xanh các đóa hoa đủ màu bùng khoe sắc thắm như chung một niềm vui được đón tiếp bạn đạo về đây chung sống. Trong buổi lễ khai mạc giản dị nhưng không kém phần nghiêm trang với bàn thờ ngũ quả và hoa trắng, và đặc biệt có sự hiện diện của Bác Bảy, sau khi trình chiếu lại đoạn video của Đức Thầy khai mạc Đại Hội Long Vân tại Thiền Viện Hai Không năm 1989, anh Lý Vĩnh đã có đôi lời về kỷ niệm 25 năm thành lập Thiền Viện và xin mọi người cùng nhau thành tâm tưởng nhớ hương về Đức Thầy kính yêu và tập trung điện quang trên đỉnh đầu hướng tâm đánh lễ Đức Thầy. Anh Vĩnh cũng nhắc nhở “Đức Thầy đã bỏ xác ra đi nhưng ả gài vẫn luôn luôn hỗ trợ cho chúng ta về điện quang, chỉ cần anh em chúng ta cố gắng trì chí lo tu, tiếp tục nối gót đi theo con đường của ả gài, thì ả gài luôn sống mãi trong tâm thức của chúng ta, đêm đêm hành pháp, ngày ngày chú tâm sửa chữa tánh hư tật xấu, giải tỏa phần trước điển, khai triển phần điển quang của chúng ta cho được thanh nhẹ, thì lo chi mà không hội ngộ được với ả gài.” ả gài khai mạc có sự hiện diện của gần 80 bạn đạo, nhỏ tuổi nhất là bé Mỹ Diệu 18 tháng và lớn tuổi nhất là bác Tâm 82 tuổi. Có ba cảm tình viên người Tân Tây Lan (ở New Zealand) từ châu Úc xa xôi bắt đờ đến tham dự khóa sống chung và đã được bạn đạo đón tiếp thân tình như người trong nhà. Đến ngày thứ bảy 29/5 và chủ nhật 30/5, con số bạn đạo về tham dự tăng lên đến 107 người do một số bạn đạo San Francisco, Oakland, và Sacramento vì bận công việc nên không đến sớm được; đây thật là một khích lệ cho Ban Tổ Chức.

Chương trình trong ba ngày sống chung linh hoạt với những buổi thiền chung, trao đổi tu học chú trọng về Pháp Luân Thường Chuyển theo tinh thần của bài thơ Quy Hội Duyên Lành “Thành tâm tu sửa, ả duyên khí tận độ.” Trong khóa học này anh Bảo từ Pháp sang tham dự đã phát tâm kiểm soát lại pháp Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển cho các bạn đạo, nhờ đó nhiều bạn đạo dù đã hành lâu năm giờ đây mới thấy được sai sót của mình trong việc thực

hành và điều chỉnh lại để có kết quả tốt đẹp hơn. Bản thân tôi cũng đã được anh Bảo kiểm soát và chỉ ra chỗ thiếu sót. Tôi đã điều chỉnh lại và thấy mình thử có kết quả hơn. Trong nhóm chúng tôi có tất cả 8 người được kiểm soát Pháp Luân Thường Chuyển nhưng chỉ có một mình chị Thanh (Texas) thử đúng. Mỗi người chúng tôi đã được mời lên phát biểu để mọi người đều được học hỏi ở những thiếu sót của chúng tôi. Sau đó chị Thanh đã lên chia sẻ trên hội trường lý do chị đã hành có kết quả, nhờ đặt ra một thời khóa biểu tu tập nghiêm túc, và đã hành thêm pháp thử Chiếu Minh 3 lần trong ngày để hỗ trợ cho pháp thử Pháp Luân Thường Chuyển được dài và đúng. Sau buổi trình bày của nhóm chúng tôi, anh Bảo đã có thêm nhiều người ghi tên được kiểm soát PLTC cho đến tận ngày ra về.

Rất cảm ơn anh Bảo đã cho chúng tôi có cơ hội kiểm soát lại phương pháp công phu. Chương trình tu học được phong phú thêm với những giờ tịnh khẩu niệm hành, viếng Cốc Thầy để được nhìn lại những kỷ vật và nơi Đức Thầy đã lưu lại Hai Không lúc ả gài còn tại thế. Hẳn các bạn đạo đã không khỏi bồi hồi xúc động khi được nhìn lại bộ áo quần ả gài đã mặc, bàn cờ ả gài đã chơi, chiếc gối ả gài đã nằm, tất cả vẫn còn đó nhưng thân xác Đức Thầy đã vĩnh viễn ra đi. Trong giờ tịnh khẩu niệm hành, anh Võ Quang – trưởng ban Trật Tự - đã tích cực nhắc nhở và hướng dẫn bạn đạo tham dự. Anh Quang cũng là người luôn đôn đốc, nhắc nhở giờ giấc và giữ gìn trật tự cho các buổi sinh hoạt. Đường niệm hành lúc leo đồi, khi xuống dốc, bạn đạo yên lặng đi thành hàng dài, thỉnh thoảng có bạn dừng lại ngồi nghỉ mệt ở các băng ghế, hay dừng chân đọc những vần thơ Đức Thầy đã viết cho Thiên Viện Hai Không ghi lại trên các bảng gỗ dọc đường đi.

Sẽ là một thiếu sót nếu tôi không nhắc đến những buổi ăn và đêm văn nghệ ngoài trời. Có lẽ không khí trong lành của rừng núi, hay là do lòng thành phục vụ của các chị trong bếp mà bạn đạo đã có những món ăn thật ngon miệng và đã hưởng ứng tận tình đến nỗi chị Vĩnh và chị ả hi (bếp chánh) phải nhanh chóng chế biến những món ăn không có trong thực đơn khi thấy những bạn đến sau không còn thức ăn nữa. Tôi nghe chị Chánh (Texas) nói nhỏ: “Sao thấy chị ả hi xào không có gì đặc biệt cả, chỉ có rau và đậu hủ mà ăn thật là ngon.” Phải chăng “gia vị” tình thương đã làm cho các món ăn trở nên ngon miệng nhiều hơn? Thời gian này tại California là mùa cherry nên bạn đạo đã chờ đến nhiều thùng cherry mua trên đường đi từ các nông trại quanh vùng, còn có rất nhiều táo, cam, quýt được đem đến, cả khoai lang, và bắp tươi. ả hớ chị ả hàn khi trông thấy đĩa khoai luộc đã cười tươi nói “tôi đang thèm khoai lang thì bây giờ có khoai lang như ý muốn.” Chúng tôi lại được ăn cả mít tươi do anh chị Lộc chở lên từ ả am Cali, trái mít to ngọt được xẻ ra ăn ngay trong bếp với những tiếng cười thân mật trêu chọc nhau của rất đông bạn đạo làm anh Lộc thật vui. Đến món bánh ít trần của bác Tảo cống hiến, tuy không được ngon như Bác đã từng làm ở nhà vì bột chúng tôi mua cho bác không đúng loại, nhưng bánh của Bác vẫn được bạn đạo thưởng thức tận tình. Không khí ấm cúng và nhộn nhịp của bếp lửa Hai Không trong những buổi ăn đã là niềm cảm hứng cho chị Mai và chị Khang cùng hợp ca bài “Bên Bếp Lửa Hồng” trong đêm văn nghệ ngoài trời:

“ Mươi phương chung về đây
Về bên Bếp Hồng đang còn tươi
Dù khi nắng lên hay chiều rơi
Ta nhắn nhau về đây “

Đêm văn nghệ ngoài trời với dàn âm thanh hùng hậu do anh On & chị Vân chuẩn bị và với tài nghệ chơi đàn của anh Ái, chương trình đã mở màn với bài hát “Quý Yêu Thầy” và tiếp nối với những màn múa, đơn ca, và hợp ca. Trời đêm trăng 16 trong lạnh, với sân khấu trang trí bằng những dây đèn nhiều màu sắc, bên dưới tấm bạt che - do anh tu sinh Mỹ đã bỏ rất nhiều công để căng treo - mà anh Quang đã ví như cánh buồm của chiếc thuyền bát nhã, bạn đạo

phải trùm áo mũ rất kỹ để có thể ngồi xem đến tận màn cuối. Đã có những tiếng cười rộn rã với màn múa Xiêm của chị Sung, anh Vinh, anh Vân, và cảm tình viên Christine, những giọt nước mắt cảm động khi nhớ về mẹ qua bài hát “Quê Mẹ” của anh Minh. Bạn đạo còn được thưởng thức giọng hát cao vút của chị Xâm và chị ả hung trong bài “Ánh Dương Hồng” do chị Xâm viết lời và anh Ái phổ nhạc. Lòng tôi thật bồi hồi khi nghe chị ả hi hát:

“Tình là liên hệ với Trời
Thương là giữ lấy những lời chơn ngôn
Đạo là qui ước niềm tin
Đức là qui hội chơn hồn đó đây ...”

và tôi hiểu rằng chính nhờ sự ân độ và tình thương bao la của Tổ Thầy đã tạo duyên lành cho anh em bạn đạo qui hội về đây để cùng hưởng những giây phút chung vui thanh nhẹ quý báu này. Trong đêm văn nghệ tôi đã cảm thấy sự ban chiếu của Đức Thầy như ả gài đang ở trong hội trường chung vui với đàn con.

Chương trình văn nghệ kết thúc với “Hành Khúc Vô Vi” do anh Vinh hát, hòa cùng nhịp vỗ tay của bạn đạo ngồi xem. Tiếng đàn hát đêm ấy chắc vang động trong rừng khuya, và hẳn đôi vợ chồng người Mỹ láng giềng đã bắc ghế ra lan can ngồi nghe, như họ đã nghe trong đêm văn nghệ tổ chức hai năm về trước, và sau đó vẫn thường hỏi thăm chị Mai: “Sao lâu quá các bạn không hát nữa cho chúng tôi được nghe, chúng tôi rất thích nghe âm nhạc của các bạn.” Cuộc chung hợp nào rồi cũng đến lúc chia tay, buổi lễ bế mạc được tổ chức vào sáng chủ nhật 30/5.

Một số bạn đạo tham dự được mời lên đóng góp cảm tưởng, kể cả các cảm tình viên người Tân Tây Lan. Qua 3 ngày sinh hoạt chung với bạn đạo, dù không hiểu ngôn ngữ Việt ả am, họ vẫn luôn có mặt trong các buổi sinh hoạt vì họ đã cảm nhận được nguồn thanh điển (pure energy) ban chiếu và điều này đã khuyến khích họ tiếp tục công việc dạy thiền khi trở về nhà, dù rằng trước khi đến khóa sống chung họ đã tự hỏi có nên tiếp tục công việc dạy thiền hay không. Tiếp theo, các anh chị đã đóng góp trong Khóa Sống Chung được bác Bảy trao quà khuyến khích, và cuối cùng là trích đoạn video tuyên bố bế mạc của Đức Thầy trong Đại Hội Long Vân năm 1989. Sau đó mọi người cùng chụp hình lưu niệm tại hội trường và ở một số nơi khác trong Thiền Viện.

Đến chiều chủ nhật trong sinh hoạt “hậu Khóa Sống Chung” mọi người đã ngồi thành vòng tròn trong phòng thiền để trao đổi ưu khuyết điểm của khóa sống chung này. Thật cảm động được lắng nghe những cảm nghĩ chân thành của các bạn tham dự để giúp ban tổ chức rút kinh nghiệm làm tốt hơn trong những khóa sống chung kế tiếp. Chính nhờ việc tổ chức hai khóa sống chung năm 2008 và năm nay 2010, nói riêng về cơ sở vật chất, Thiền Viện Hai Không đã xây dựng thêm được một hotel Vô Vi và một hội trường ngoài trời. Bên cạnh đó, sự đóng góp thanh điển của một số đồng bạn đạo qui hội tại một cơ sở tâm linh như Thiền Viện có một giá trị không thể phủ nhận được.

Đêm chủ nhật trước ngày tất cả bạn đạo ra về, khi cùng ngồi xuống trao đổi tu học trong một bầu không khí gia đình, thương yêu và gần gũi, tôi thật sự thấy được sự hữu ích của việc học hỏi xây dựng giữa các thế hệ Vô Vi trong tinh thần trên nói dưới nghe, dưới nói trên nghe, để cùng nhau đi tiến. Riêng bản thân tôi trong những ngày dự khóa sống chung đã thấy và học hỏi rất nhiều hạnh của các anh chị chung quanh, sự hy sinh vui vẻ của chị Gấm sẵn sàng di chuyển chỗ ở hai ba lần mà không một lời trách móc, sự nhẫn nhịn của chị Tâm dù cho bạn đến đâu mà khi ai hỏi một điều gì chị vẫn luôn nhỏ nhẹ tươi cười chỉ dẫn, sự phục vụ tận tâm

của chị ả hi đã đứng suốt ngày để nấu nướng dù chị đang đau lưng, chị Liên thức dậy từ 4 giờ sáng để nấu nước gạo lứt rang trị dị ứng cho bạn đạo uống, chị Hồng đã dùng tay nghề của mình để chữa trị cho rất nhiều bạn đạo suốt từ sáng đến tối không một chút tính toán e ngại. Các bác, các anh chị luôn sẵn sàng quét dọn, phụ bếp, rửa chén, rửa nồi để giúp chúng tôi một tay. Tôi còn nhớ một đêm khi trở về chỗ ngủ, do để bị lạnh tôi húng hắng ho như muốn cảm. Chị ả hi lúc ấy đã đi nằm vội vàng ngồi dậy kêu tôi đến bên chỗ chị, lấy dầu xoa cho tôi trên lưng trên cổ, vừa xoa vừa nói với tôi “em phải giữ sức khỏe, để bị đau rồi làm sao làm việc.” Tôi rất cảm động với tình thương và sự săn sóc của chị dành cho tôi. Và tôi không thể kể hết ở đây những công việc mà chị Mai đã âm thầm chuẩn bị cho khóa sống chung từ nhiều tháng trước, từ việc một mình đi mua gom tại các tiệm Wal-mart khác nhau cho đủ số ghế sắt ngoài hội trường, mua vật dụng thực phẩm cho nhà bếp, đến việc chuẩn bị các slideshow trình chiếu, làm việc với anh On về hệ thống âm thanh, đặt phòng khách sạn cho các bạn đạo, và đảm trách luôn việc nấu nướng các buổi ăn cho những anh em lên Thiên Viện làm việc. Chị cũng rất lo cho bạn đạo ngủ tại hotel Vô Vi những hôm trời mưa lạnh được đủ ấm nên đã chuẩn bị lò sưởi thật tốt trước đó. Cũng trong những ngày của khóa sống chung, tôi có dịp được nghe nhiều mẫu chuyện đời để hiểu được những người bạn của mình nhiều hơn, và đã có những bài học riêng cho bản thân để thấy rõ tánh của mình.

Thật là một duyên lành cho tôi được tham dự khóa sống chung lần này.

Kính bút,

Lương Thu

THẾ HUYỀN KINH

Trích trong bài giảng Nỗi Khổ và Niềm Tin tại Manila ngày 10-4-1983

Trong một buổi tu học của khóa sống chung QUY HỘI DUYỆ LẢ H, chị Mai đã đặt một câu hỏi về ý nghĩa của danh từ “Thế Huyền Kinh”. Anh em bạn đạo đã đóng góp ý kiến, nhưng không tìm được một câu trả lời chính xác. May mắn thay, trong bài giảng “Nỗi Khổ và Niềm Tin” tại Manila ngày 10/4/1983,

Thầy có đề cập đến ý nghĩa của danh từ này, và tôi xin được trích ra ở đây để chia sẻ cùng các bạn:

“Không có một thế lực nào hăm dọa những người đã đạt quân bình, cho nên cái chuyện đời nó như bão táp phong ba, sau phong ba bão táp rồi là cảnh bình minh sẽ tái hồi, các bạn thấy rõ, sau sự động loạn là sự thanh tịnh. **Cho nên chúng ta rất vinh hạnh được làm chủ trong thế quân bình, cho nên chúng ta phải giữ cái thế; nếu mà chúng ta không biết cái thế này thì chúng ta không hiểu sự huyền diệu, mà không hiểu được sự huyền diệu không rõ được kinh mạch tiến hóa. Ở thế gian trước hết phải có cái thế quân sự nhà binh, có quân sự rồi phải có chánh trị, chánh trị nó cũng như cái ảo thuật huyền diệu để tâm thức mọi người xác nhận như vậy và đi tới, rồi kinh tế nó mới dồi dào, mới khai triển, kêu thế huyền kinh.**”

ngày 10-6-2010

L.Thu